

Số: 30 /BB-ĐHĐCĐ

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 05 năm 2020.

**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 30, ngày 25 tháng 05 năm 2020, tại Văn phòng Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung;

Địa chỉ: Tổ 13, Phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung tiến hành Đại hội cổ đông thường niên 2020 với các nội dung chủ yếu sau:

**Phần I
GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI**

1. Ông Nguyễn Xuân Lâm - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính thay mặt Ban tổ chức, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; Công bố Quyết định số 12/QĐ-HĐQT ngày 19/03/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung.

2. Ông Phan Đình Hạnh - Phó Tổng Giám đốc Công ty - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, báo cáo kết quả kiểm tra danh sách cổ đông và người được các cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội, như sau:

Tổng số cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty là: 677 cổ đông, tương ứng với: 50.800.000 cổ phần có quyền biểu quyết bằng: 100% VĐL.

Sau khi kiểm tra tư cách cổ đông, báo cáo kết quả kiểm tra như sau:

- Tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và uỷ quyền là: 26 cổ đông tương ứng với: 50.306.102 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,03 %VĐL.

- Tổng số cổ đông vắng mặt: 651 cổ đông tương ứng với 493.898 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,97 % VĐL.

Ban Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã tiến hành kiểm tra tính hợp lệ của giấy tờ chứng minh tư cách cổ đông tham dự trực tiếp và người được uỷ quyền dự họp của tất cả các cổ đông trên cơ sở danh sách cổ đông đã chốt ngày 11/03/2020.

Như vậy, đến 8 giờ 30 phút cùng ngày số cổ đông sở hữu và uỷ quyền tham dự đại hội là: 26 cổ đông, tương ứng 50.306.102 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,03 % Vốn điều lệ.

Căn cứ kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết dự họp theo khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thống nhất công bố Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung đã đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

3. Ông Nguyễn Xuân Lâm - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính thay mặt Ban tổ chức thông báo Chương trình; Nội quy Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020; Giới thiệu Chủ tọa Đại hội và những người giúp việc chủ tọa.

a) Chương trình và Nội quy Đại hội.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Chương trình và Nội quy Đại hội. Kết quả biểu quyết: 50.306.102/50.306.102 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%

b) Giới thiệu Chủ tọa Đại hội:

+ Ông Trần Tuấn - Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty - Chủ tọa

Giúp việc cho chủ tọa:

+ Ông Phạm Thế Dũng - Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty. - Thành viên

+ Ông Hoàng Danh Sơn - Ủy viên Hội đồng quản trị. - Thành viên

Đại hội đã tiến hành biểu quyết về những người giúp việc cho Chủ tọa Đại hội. Kết quả biểu quyết: 50.306.102/50.306.102 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%

4. Ông Phạm Thế Dũng thay mặt Đoàn chủ tịch Đại hội giới thiệu Ban Thư ký của Đại hội gồm 02 thành viên:

+ Bà Lâm Thanh Hương - Phó phòng Tổ chức Hành chính

+ Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Nhân viên Văn phòng

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua danh sách Ban Thư ký Đại hội. Kết quả biểu quyết: 50.306.102/50.306.102 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%.

5. Ông Phạm Thế Dũng thay mặt Đoàn chủ tịch Đại hội giới thiệu nhân sự Ban kiểm phiếu gồm 03 thành viên:

- Bà Nguyễn Thị Minh Châu - Kế toán trưởng - Trưởng ban.

- Bà Nguyễn Thị Huệ - CV phòng Kế toán TC - Ủy viên.

- Ông Lê Xuân Thịnh - CV Phòng Tổ chức HC - Ủy viên.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu. Kết quả biểu quyết: 50.306.102/50.306.102 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%

Phần II

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Ông Trần Tuấn - Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung trình bày Báo cáo số 14/BC-HĐQT ngày 19/03/2020 của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

2. Bà Đỗ Thủy Hương - Trưởng Ban kiểm soát thay mặt Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo số 02/BC-BKSTTR ngày 23/03/2020 của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2019; Kế hoạch hoạt động năm 2020.

3. Bà Nguyễn Thị Minh Châu - Tờ trình số 15/TTr-HĐQT ngày 19/03/2020 của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho kỳ kế toán 01/01/2019 đến 31/12/2019; Phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2019; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020;

4. Ông Phạm Thế Dũng - Ủy viên HĐQT trình bày:

- Tờ trình số 18/TTr-HĐQT ngày 19/03/2020 của HĐQT về việc thông qua Báo cáo mức tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty năm 2019, Kế hoạch năm 2020;

5. Ông Hoàng Danh Sơn - Ủy viên HĐQT trình bày:

- Tờ trình số 16/TTr-HĐQT ngày 19/03/2020 của HĐQT về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;

- Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 19/03/2020 của HĐQT về việc thông qua chủ trương hợp đồng, giao dịch mua bán thép xây dựng mang thương hiệu TISCO, phôi thép hoặc gia công thép cán với Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong năm 2020;

6. Bà Đỗ Thủy Hương - Trưởng Ban kiểm soát thay mặt Ban Kiểm soát trình bày Tờ trình số 03/TTr-BKS ngày 23/03/2020 của ban Kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty

7. Đại hội thảo luận:

Tổng hợp các ý kiến của cổ đông:

- Nhất trí với Báo cáo kết quả SXKD năm 2019; Kế hoạch SXKD năm 2020. Kết quả SXKD năm 2019 là đáng khích lệ; trong sản xuất đảm bảo các chỉ tiêu KTKT.

- Đề nghị HĐQT Công ty nghiên cứu phương án Công ty có thể mua lại cổ phần của cổ đông cá nhân.

Các ý kiến đã được Đoàn chủ tịch Đại hội trả lời trực tiếp tại Đại hội.

8. Ông Trần Tuấn - Chủ tọa Đại hội xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về việc thông qua các Báo cáo, Tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty, cụ thể:

a) Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo số 14/BC-HĐQT ngày 19/03/2020 của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020. Kết quả biểu quyết: 50.306.102/50.306.102 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%

b) Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo số 02/BC-BKSTTR ngày 23/03/2020 của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2019; Kế hoạch hoạt động năm 2020. Kết quả biểu quyết: 50.306.102/50.306.102 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%

c) Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình số 15/TTr-HĐQT ngày 19/03/2020 của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho kỳ kế toán 01/01/2019 đến 31/12/2019; Phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2019; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020. Kết quả biểu quyết: 50.306.102/50.306.102 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%

d) Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình số 18/TTr-HĐQT ngày 19/03/2020 của HĐQT về việc thông qua Báo cáo mức tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty năm 2019, Kế hoạch năm 2020. Kết quả biểu quyết: 50.306.102/50.306.102 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%

đ) Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình số 16/TTr-HĐQT ngày 19/03/2020 của HĐQT về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Kết quả biểu quyết: 50.306.102/50.306.102 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%

e) Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 19/03/2020 của HĐQT về việc thông qua chủ trương hợp đồng, giao dịch mua bán thép xây dựng mang thương hiệu TISCO, phôi thép hoặc gia công thép cán với Công ty Cổ phần

Gang thép Thái Nguyên trong năm 2020. Kết quả biểu quyết: 2.708.349/2.708.349 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%

g) Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình số 03/TTr-BKS ngày 23/03/2020 của ban Kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty. Kết quả biểu quyết: 50.306.102/50.306.102 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%

9. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

a) Thư ký Đại hội đã trình bày dự thảo Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020; dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung trước Đại hội.

b) Chủ tọa Đại hội xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về các nội dung:

- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung. Kết quả biểu quyết: 50.306.102/50.306.102 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%.

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung. Kết quả biểu quyết: 50.306.102/50.306.102 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%.

10. Bế mạc Đại hội.

Ông Trần Tuấn - Chủ tọa Đại hội tổng kết và bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung.

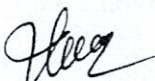
Biên bản được thông qua tại Đại hội. Đại hội bế mạc vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.

Tài liệu kèm theo:

- Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;
- Chương trình và Nội quy Đại hội;
- Báo cáo số 14/BC-HĐQT ngày 19/03/2020 của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo số 02/BC-BKSTTR ngày 23/03/2020 của Ban kiểm soát;
- Tờ trình số 15/TTr-HĐQT ngày 19/03/2020 của Hội đồng quản trị;
- Tờ trình số 18/TTr-HĐQT ngày 19/03/2020 của Hội đồng quản trị;
- Tờ trình số 16/TTr-HĐQT ngày 19/03/2020 của Hội đồng quản trị;
- Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 19/03/2020 của Hội đồng quản trị;
- Tờ trình số 03/TTr-BKS ngày 23/03/2020 của Ban Kiểm soát;
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Lâm Thanh Hương: 

Nguyễn Thị Thu Hồng: 

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY



Trần Tuấn

Số: *1/H* /BC-HĐQT

Thái nguyên, ngày 19 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO
của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2019.

1. Công ty đã thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ năm 2019 theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông với một số khó khăn và thuận lợi sau:

a) Khó khăn: Thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2019 của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, trong điều kiện giá vật tư, nguyên nhiên vật liệu diễn biến phức tạp. Mức độ cạnh tranh gay gắt xuất phát từ một số nguyên nhân như dư thừa công suất ngày càng lớn ngay trong nội địa, có thời điểm tiêu thụ chậm, Công ty đã dừng sản xuất nhiều đợt với tổng thời gian là 79 ngày. Trong sản xuất sử dụng nguồn phôi kích thước nhỏ với số lượng lớn (130 x 130 x 6000) chiếm tỷ lệ (bằng 25%), đơn hàng sản xuất sản phẩm Dự án có số lượng ít làm tăng các chi phí, giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh. Thiết bị hoạt động thiếu ổn định, sự cố về thiết bị chưa được khắc phục triệt để; vật tư, phụ tùng dự phòng thay thế phục vụ cho sản xuất hạn hẹp.

b) Thuận lợi: Công ty sở hữu công nghệ sản xuất tiên tiến, hiện đại, sản phẩm sản xuất có uy tín trên thị trường. Môi trường làm việc được cải thiện, an ninh trật tự được giữ vững. Đời sống vật chất, tinh thần của CNVC-LĐ được quan tâm, tạo sự ổn định tư tưởng, đoàn kết nội bộ trong đội ngũ, vượt qua khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ SXKD của Công ty.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2019.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2018	Năm 2019		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH2019/TH2018	TH/KH 2019
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5
1	Giá trị SXCN	Tỷ. đ	642,697	1.535,5	1.299	202,12	84,60
2	Sản phẩm thép cán các loại	Tấn	352.361	415.000	341.777	97,00	82,36
3	Tổng doanh thu và các khoản thu nhập khác	Tỷ. đ	2.510,32	5.248,00	4.069,68	162,12	77,55
3.1	Các khoản giảm trừ DT	Tỷ.đ			-		
3.2	Tổng DT và các khoản TN khác sau giảm trừ	Tỷ. đ	2.510,32	5.248,00	4.069,68	162,12	77,55
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	6,074	15,00	14,752	242,89	98,35
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	6,074	15,00	14,752	242,89	98,35
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ.đ	15,250	16,50	15,738	103,20	95,38
7	Lao động bình quân	Người	298	290	288	96,64	99,31
8	Thu nhập BQ (người /tháng)	Tr. đ	8,16	8,50	8,40	102,94	98,82
9	Cổ tức	%	-	-	-	-	-

3. Các giải pháp của Hội đồng quản trị.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định để chỉ đạo. Ban điều hành đã bám sát các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, chủ động đề ra nhiều giải pháp linh hoạt, quyết liệt trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành và đạt được những kết quả như sau:

3.1. Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành trọng tâm năm 2019.

a) Tiếp tục rà soát bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý nội bộ cho phù hợp.

b) Tăng cường công tác quản lý chi phí, phù hợp yêu cầu quản lý đảm bảo việc giám sát và quản lý có hiệu quả của Công ty. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp về thực hành tiết kiệm, tiết giảm các chi phí; quản lý chặt chẽ các chỉ tiêu tiêu hao, chất lượng vật tư, nguyên nhiên liệu đầu vào.

c) Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động SXKD dựa trên những lợi thế sẵn có của Công ty là trình độ công nghệ và đội ngũ CNVC-LĐ có kinh nghiệm.

3.2. Công tác kế hoạch Thị trường, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019.

- Về sản lượng: năm 2019 Công ty sản xuất được 341.777 tấn thép cán, đạt 82,36% kế hoạch năm 2019; bằng 97% so với năm 2018. Nguyên nhân là do tiêu thụ chậm công ty phải dừng sản xuất 79 ngày.

+ Về tổng doanh thu và các khoản thu nhập khác: đạt 4.069,68 tỷ đồng, bằng 77,55% so với kế hoạch năm 2019; tăng 62,12 % so với năm 2018, do từ 01/06/2018 Công ty thay đổi phương thức hợp đồng sản xuất gia công sang phương thức hợp đồng mua phôi bán thép, điều này dẫn đến doanh thu tăng đáng kể so với năm 2018.

- Về lợi nhuận: đạt 14,752 tỷ đồng, bằng 98,35% so với kế hoạch năm 2019; tăng 142,89% so với năm 2018, do:

+ Công ty bắt đầu sử dụng khí than cốc nung phôi, thay thế một phần cho dầu FO và khí CNG, đồng thời giá dầu năm 2019 giảm dẫn đến giá khí CNG cũng giảm (giá khí tính theo giá dầu). Do vậy chi phí nung phôi cho 01 tấn sản phẩm giảm bình quân trên 22.500 đồng làm cho lợi nhuận tăng 7,7 tỷ đồng. Tuy nhiên cuối tháng 12 năm 2018 giá điện tăng do Nhà nước điều chỉnh làm tăng chi phí sản xuất năm 2019 thêm 10.300 đồng/tấn và làm giảm lợi nhuận là 3,52 tỷ.

+ Lợi nhuận khác tăng so với năm 2018 gần 4,2 tỷ đồng là do công ty có các khoản thu do bán vảy cán, xỉ bùn, cầu hạ phôi thuê cho các nhà cung cấp gửi.

+ Tăng cường các biện pháp trong quản lý chi phí nên so với cùng kỳ đã giảm được hơn 1,16 tỷ đồng.

+ Chi phí tài chính giảm so với năm 2018 là 5,04 tỷ đồng do Công ty giảm nợ dài hạn 50 tỷ đồng theo kế hoạch.

+ Năm 2019 Công ty không đạt kế hoạch sản lượng nên các chi phí cố định trên đơn vị sản phẩm tăng trong chi phí chung. Tổng chi phí chung tăng trên 6 tỷ đồng.

Mặc dù chỉ tiêu sản lượng chỉ đạt 82,36% kế hoạch, nhưng các chỉ tiêu về lợi nhuận, thực hiện nghĩa vụ đối với nhà nước, thu nhập của người lao động đã đạt được kết quả nhất định, sát với kế hoạch đề ra.

3.3. Quản lý công tác kỹ thuật.

a) Về kỹ thuật công nghệ:

- Cải tạo các mỏ đốt khí cốc, áp dụng các giải pháp kỹ thuật sử dụng triệt để nguồn khí cốc nhằm giảm tiêu hao nhiên liệu (giảm master cán, dùng giờ cao điểm...), nghiên cứu hệ thống đóng, mở nước làm nguội để duy trì màu sắc bề mặt thép ổn định và độ bóng cao.

- Cải tạo hệ thống lỗ hình, dẫn đỡ D10, D12, 16,18 để nâng cao sự ổn định và hiệu quả trong sản xuất, giảm sự cố công nghệ, phiêi phế và thời gian thay trục chuyên sản phẩm.

b) Quản lý chỉ tiêu KTKT:

Thường xuyên rà soát việc thực hiện các chỉ tiêu tiêu hao, ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế tại Công ty. Kết quả các chỉ tiêu tiêu hao đều đạt và thấp hơn định mức đề ra:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu KTKT năm 2019:

Tiêu hao KL (tấn/Tsp)		Tiêu hao dầu FO (kg/Tsp)		Tiêu hao điện (kw/Tsp)		Tỉ lệ thép ngắn (%)	
ĐM	TH	ĐM	TH	ĐM	TH	ĐM	TH
1,0224	1,0224	18,8	17,3	95,8	95,7	1,25	1,05

Hiệu suất thiết bị đạt 84,3%.

c) Quản lý chất lượng sản phẩm:

- Xây dựng hệ thống tài liệu ISO IEC 17025:2017, mời tổ chức có thẩm quyền đánh giá cấp chứng chỉ VILAS cho phòng thử nghiệm.

- Phôi thép nguyên liệu nhập về đều được nhân viên KCS kiểm tra ngoại quan, lấy mẫu theo tỷ lệ quy định để kiểm tra thành phần hóa học, phôi thép chỉ được đưa vào sản xuất khi mẫu kiểm tra đạt yêu cầu về thành phần hóa học theo quy định của tiêu chuẩn.

- Thép cán thành phẩm được thực hiện uốn kiểm tra mẫu nhanh tại sản nguội nhằm loại bỏ các sản phẩm không đạt chất lượng. Sản phẩm sản xuất ra đảm bảo đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, đáp ứng yêu cầu của khách hàng về màu sắc bề mặt, hình thức đóng bó, khối lượng bó. Hạn chế tối đa các khiếu nại của khách hàng về chất lượng sản phẩm.

d) Quản lý công tác an toàn - vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường:

- An toàn vệ sinh lao động:

+ Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền tổ chức huấn luyện định kỳ về an toàn - vệ sinh lao động cho người lao động và đối tượng là an toàn - vệ sinh viên theo quy định của pháp luật;

+ Cải tạo, sửa chữa, che chắn an toàn các thiết bị, lan can cầu thang, sàn thao tác để đảm bảo an toàn cho người và thiết bị trong quá trình sản xuất. Thực hiện kiểm định các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn - vệ sinh lao động theo quy định với tổng số tiền là 41,80 triệu đồng;

+ Trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động đảm bảo về chất lượng, chủng loại phù hợp theo từng vị trí công việc theo quy định.

- Phòng chống cháy nổ:

Thường xuyên kiểm tra công tác PCCN tại những vị trí có nguy cơ cháy nổ cao, bổ sung kịp thời các phương tiện chữa cháy không đảm bảo kỹ thuật hoặc những vị trí cần bổ sung, đảm bảo về số lượng, chủng loại. Năm 2019 đã trang bị bổ sung mới 20 bình chữa

cháy xách tay và 05 cuộn vòi vải đảm bảo an toàn để ứng phó kịp thời khi có cháy nổ xảy ra.

- *Bảo vệ môi trường:*

Công ty luôn tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường như:

- Thực hiện quan trắc môi trường định kỳ theo quy định.
- Lập sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại.
- Thực hiện hợp đồng với đơn vị có đủ điều kiện về xử lý chất thải nguy hại để xử lý các chất thải có trong Công ty theo quy định.
- Thực hiện thu gom và quản lý chất thải nguy hại theo quy định.
- Thực hiện thường xuyên công tác vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường.

3.4. Quản lý công tác cung cấp vật tư.

Công tác mua sắm, quản lý vật tư được thực hiện theo đúng quy định, đáp ứng kịp thời vật tư phục vụ sản xuất. Hàng hóa, vật tư mua về đúng, đủ số lượng và chủng loại. Công tác quản lý nhập, xuất kho vật tư hàng hóa được thực hiện đúng quy trình. Quản lý kho vật tư khoa học, đảm bảo thuận lợi khi kiểm tra, nhập, xuất vật tư hàng hóa. Thực hiện nghiêm chỉnh công tác phòng cháy chữa cháy tại khu vực kho.

Trong năm 2019, tổ chức nhập, bàn giao phôi thép với khối lượng trên 340.000 tấn của các nhà cung cấp khác nhau đảm bảo đúng số lượng và chủng loại, không để xảy ra sai sót.

3.5. Quản lý công tác Tài chính Kế toán.

- Thực hiện lập Báo cáo tài chính tháng, quý, năm đúng thời hạn, phối hợp với tổ chức kiểm toán hoàn thành kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và năm phục vụ công tác quản lý và Đại hội đồng cổ đông thường niên;

- Chủ động làm việc với các ngân hàng và các tổ chức tín dụng để đáp ứng đủ nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Cân đối nguồn và quyết toán các hạng mục sửa chữa đúng tiến độ;

- Tổ chức công tác kiểm kê định kỳ, đột xuất đúng yêu cầu;

- Đảm bảo thanh toán nợ cho ngân hàng và thanh toán cho khách hàng cung cấp vật tư. Thanh toán đầy đủ các chế độ liên quan đối với người lao động;

- Không để phát sinh nợ xấu.

3.6. Công tác quản lý thiết bị, sử dụng năng lượng.

Những nội dung đã đạt được:

- Sửa giao diện vận hành và chương trình PLC thay đổi các điều khiển vận hành quạt gió làm mát động cơ giá cán giúp giảm tiêu hao điện năng.

- Bổ sung hệ thống van nước làm mát trực tiếp giá cán K17, K18 nhằm nâng cao áp suất nước làm mát từ 6 at lên 10 at, giúp giảm tiêu hao trực cán; đồng thời sửa giao diện vận hành và chương trình PLC thêm hệ thống thông báo áp suất nước làm mát trực tiếp giá cán K17, K18 hiển thị trên giao diện vận hành trung tâm để công nhân vận hành theo dõi.

- Thiết kế, chế tạo lắp đặt thêm 02 máy buộc dây đai bằng thép tròn tron Ø6, sửa giao diện vận hành và chương trình PLC cho máy buộc hoạt động bán tự động.

- Gia công chế tạo máy uốn bó, chế tạo hộp photocell giá cán thay thế các hộp photocell bị rỉ mọt. Thực hiện thay thế toàn bộ các cáp điện phần động lực của công trục số 1, 2.

- Sử dụng năng lượng: Suất tiêu hao năng lượng của Công ty năm 2019 là 1.547,62 (MJ/tấn)/1.650 MJ/tấn quy định mức tiêu hao năng lượng trong ngành công nghiệp sản xuất thép tại Điều 5 Thông tư số 20/2016/TT-BCT ngày 20/09/2016 của Bộ Công thương.

3.7. Quản lý lao động, tiền lương, BHXH, hành chính.

a) Quản lý lao động, tiền lương và BHXH:

- Quản lý lao động: Biên chế, sắp xếp, tuyển dụng lao động theo quy chế, quy định của Công ty, đảm bảo nguồn nhân lực phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. Năm 2019, HĐQT thông qua việc miễn nhiệm chức vụ đối với 01 cán bộ, bổ nhiệm chức vụ lần đầu đối với 01 cán bộ, bổ nhiệm lại chức vụ đối với 02 cán bộ;

Lao động đầu kỳ là 296 người; trong đó nữ là 65 người. Lao động giảm trong kỳ là 19 người; trong đó nữ là 02 người. Lao động tăng trong kỳ là 04 người. Lao động cuối kỳ tại ngày 31/12/2019 là 281 người; trong đó nữ là 63 người. Thực hiện giải quyết cho lao động nghỉ việc theo đúng quy định của pháp luật về lao động và quy chế, quy định của Công ty.

- Tiền lương và BHXH: Trong quá trình sản xuất có nhiều biến động phát sinh, do đó Quy chế tiền lương hàng quý được HĐQT sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế. Duy trì việc trích lập dự phòng nguồn tiền lương để cân đối thu nhập cho người lao động. Tiền lương bình quân năm 2019 là 8,40 triệu đồng/người-tháng bằng 103% so với năm 2018 và đạt 98,82% so với kế hoạch;

Thực hiện thu, nộp BHXH; BHYT; BHTN đúng thời hạn với tổng số tiền là 5,93 tỷ đồng. Giải quyết kịp thời, đúng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe cho 840 lượt người, với số tiền thanh toán là 990 triệu đồng;

b) Quản lý đào tạo nguồn nhân lực:

- Thực hiện xây dựng kế hoạch đào tạo, tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, giám sát toàn diện các phương thức đào tạo như đào tạo lại, đào tạo mới, kèm cặp nâng bậc. Trong năm đã tổ chức cho 218 lượt cán bộ CNV lao động tham gia các khóa đào tạo về các lĩnh vực như: tập huấn thuế thu nhập cá nhân; quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp; hệ thống ISO/IEC 17025:2017; Huấn luyện an toàn cho các nhóm đối tượng 1,2,3,4. Cử các cá nhân đi tham quan học tập kinh nghiệm tại doanh nghiệp sản xuất thép cán ở trong nước;

- Tổ chức hội nghị, hội thảo đánh giá cải tiến vận hành quạt gió, điều chỉnh giá cán, máy cắt nhằm cải thiện công tác tiết kiệm điện năng và kim loại.

c) Chăm sóc sức khỏe người lao động:

- Thực hiện chế độ khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CNV-LĐ 01 lần/năm; CNV-LĐ làm việc trong môi trường độc hại 2 lần/năm; lao động nữ và lao động làm công việc nấu ăn 01 lần/năm theo quy định của pháp luật; thực hiện tốt chế độ trực cấp cứu 24/24^h;

- Tổ chức và duy trì tốt việc phục vụ bữa ăn giữa ca, đảm bảo định lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm; thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho người lao động.

d) Quản lý công tác Bảo vệ - Tự vệ - Quốc phòng, Quân sự địa phương.

- Bảo vệ an ninh trật tự, tài sản: Triển khai thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, duy trì trật tự trị an, bảo vệ an toàn tài sản của Công ty; theo dõi và cập nhật đầy đủ mọi thông tin khi khách đến làm việc với Công ty; giám sát, yêu cầu ký cam kết thực hiện các nội quy, quy định của Công ty đối với lao động bên ngoài trước khi vào Công ty thi công các công trình.

- Công tác Quốc phòng - quân sự địa phương: Biên chế, tổ chức huấn luyện lực lượng Tự vệ theo Luật Dân quân tự vệ; Quản lý tốt lao động trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, lao động là quân nhân dự bị động viên theo quy định của Luật nghĩa vụ quân sự và Luật Dự bị động viên.

e) Quản lý hành chính, văn phòng:

-Thực hiện tốt công tác văn phòng, duy trì thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý văn bản, đăng tải các thông tin về hoạt động của Công ty trên trang thông tin điện tử Công ty đảm bảo yêu cầu đề ra; tham gia tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

-Thực hiện tốt các nội dung về xây dựng văn hoá doanh nghiệp như: Tặng quà sinh nhật, thăm hỏi ốm đau, hiếu hỷ... Chỉ đạo tổ chức các hoạt động kỷ niệm Quốc khánh và vui Tết Trung thu, tạo không khí vui tươi phấn khởi trong CNVC-LĐ.

- Các hoạt động nhân đạo, từ thiện được quan tâm. Nhân dịp ngày thương binh, liệt sỹ 27/7, Công ty đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho CNVC-LĐ là con thương binh liệt sỹ.

g) Công tác thi đua - khen thưởng:

- Tổ chức các phong trào thi đua năm 2019 chủ yếu tập trung thực hiện nhiệm vụ SXKD, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng sản phẩm và thực hành tiết kiệm; cùng các phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao...

- Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ và thành tích đạt được của các tập thể và cá nhân năm 2019, đối chiếu với các quy định tại Quy chế thi đua khen thưởng của Công ty. Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty quyết định công nhận các danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân đạt thành tích trong lao động sản xuất và tham gia các phong trào thi đua năm 2019, cụ thể:

- + Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”: 07 tập thể
- + Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”: 26 tập thể
- + Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: 17 cá nhân
- + Danh hiệu “Lao động tiên tiến cấp Công ty”: 191 cá nhân

- Năm 2019, tập thể cán bộ CNV-LĐ Công ty đã nỗ lực phấn đấu trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt công tác khác, đã đạt được kết quả nhất định. Những kết quả đó đã được UBND và các cơ quan ban, ngành tỉnh Thái Nguyên ghi nhận và khen thưởng xứng đáng, cụ thể:

+ Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tặng thưởng danh hiệu “Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm 2019”; Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào “Toàn dân phòng cháy, chữa cháy” tỉnh Thái Nguyên năm 2019;

+ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên tặng danh hiệu “Đơn vị tiên tiến” vì đã hoàn thành tốt nhiệm vụ Quốc phòng, Quân sự đại phương năm 2019.

4. Một số tồn tại, hạn chế.

- Công tác điều hành, tổ chức sản xuất ở một số bộ phận chưa chặt chẽ, hiệu quả công việc chưa cao nên chưa khai thác có hiệu quả năng lực thiết bị;

- Quản lý kỹ thuật và chất lượng sản phẩm: quản lý và tổ chức sản xuất còn có chủ quan dẫn đến phế phẩm trên đường công nghệ; công tác quản lý chất lượng sản phẩm và giám sát

quy trình thực hiện có thời điểm chưa tốt dẫn đến có ý kiến phản hồi của khách hàng như thép uốn gãy, vỡ bong vẩy bề mặt...;

- An toàn - vệ sinh lao động: một số ít người lao động chưa thực hiện nghiêm túc quy trình, quy phạm về an toàn - vệ sinh lao động dẫn đến các nguy cơ xảy ra tai nạn. Năm 2019 đã xảy ra 02 vụ tai nạn lao động nặng;

- Quản lý và vận hành thiết bị: công tác kiểm tra, kiểm soát nhằm phát hiện nguy cơ xảy ra sự cố chưa tốt nên còn để xảy ra sự cố lớn về thiết bị;

- Thu hồi nợ: các khoản nợ khó đòi từ năm 2013 chưa được giải quyết dứt điểm.

5. Kết luận chung:

Thực hiện nhiệm vụ năm 2019, SXKD của Công ty đạt kết quả nhất định, sản lượng sản xuất thép cán sản xuất bằng 97 % so với năm 2018 và đạt 82,36% so với kế hoạch năm 2019 chủ yếu do sản phẩm tiêu thụ chậm, Công ty phải dừng sản xuất nhiều ngày. Tuy nhiên, một số các chỉ tiêu như lợi nhuận, thu nhập của người lao động và thực hiện nghĩa vụ đối với nhà nước năm 2019 sát với kế hoạch đề ra. Để đạt kết quả trên, ngoài sự chỉ đạo của HĐQT, sự quyết tâm của Ban điều hành là sự đoàn kết, nỗ lực khắc phục khó khăn, chủ động thực hiện nhiệm vụ, nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật, quy chế, quy định do Công ty ban hành của cán bộ, đảng viên, CNVC-LĐ. Tạo nên sự ổn định về an ninh chính trị nội bộ, đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ và CNVC-LĐ được chăm lo.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. Các cuộc họp và quyết định của Hội đồng quản trị.

- Năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức tốt các cuộc họp, ban hành các nghị quyết, quyết định để định hướng cho Ban điều hành triển khai thực hiện quyết liệt trong điều hành SXKD.

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã ban hành 05 Nghị quyết và 12 Quyết định tại các phiên họp trực tiếp và thông qua bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản để thực hiện chức năng quản trị hoạt động của Công ty và giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, bám sát các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao.

- Chỉ đạo tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã thông qua và Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án: đầu tư xây dựng công trình nhà máy cán thép công suất 500.000 tấn/năm sau khi được cơ quan có thẩm quyền các cấp kiểm toán và thẩm định, với tổng mức đầu tư là 1.410.866.865.980 đồng.

2. Kết quả giám sát Ban điều hành.

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc giám sát hoạt động của Ban điều hành, đảm bảo thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định của Công ty và tuân thủ pháp luật. Đồng thời, căn cứ tình hình thực tế của Công ty để đưa ra các chủ trương, quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi để Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ, cùng Ban điều hành tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác điều hành SXKD.

Ban điều hành đã có rất nhiều nỗ lực cố gắng trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty một cách tốt nhất.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

Thực hiện nhiệm vụ năm 2020 trong điều kiện dự báo về xu hướng thị trường thép có thể khó khăn hơn so với năm 2019 do tình trạng cung vượt cầu tiếp tục gia tăng khi nhiều dự án mới đi vào hoạt động và đã đưa sản phẩm ra thị trường từ năm 2019. Tuy nhiên, một phần của việc gia tăng công suất bù đắp cho việc đóng cửa một số dây chuyền sản xuất.

Nhận định năm 2020, Công ty vẫn phải đối mặt với những khó khăn do giá nguyên, nhiên liệu diễn biến khó lường; nhu cầu thép trong nước vẫn chưa có tín hiệu tích cực, thị trường bất động sản trầm lắng; diễn biến lãi suất, tỷ giá phức tạp.

Tác động từ dịch Covid-19 từ cuối năm 2019 và đầu năm 2020 đã khiến nhiều ngành, nghề sản xuất trong nước đứng trước nguy cơ thiếu nguyên liệu, ngành sản xuất thép cũng không nằm ngoài những khó khăn này, nhiều công trình xây dựng trong nước sử dụng thép cũng bị trì trệ, khiến cho nhu cầu sử dụng thép sụt giảm.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2020, Công ty tiếp tục thực hiện các giải pháp trong chỉ đạo, quản lý điều hành, chủ động, linh hoạt trong hoạt động SXKD. Thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí, giảm giá thành sản phẩm, duy trì SXKD có hiệu quả, đảm bảo việc làm, thu nhập, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động;

Tiếp tục nghiên cứu chủ trương cơ cấu, sắp xếp lại lao động đảm bảo cơ cấu lao động hợp lý phù hợp với thực tế hiện nay của Công ty.

1. Về mục tiêu và chỉ tiêu kế hoạch dự kiến năm 2020.

Trước tình hình khó khăn nêu trên, để duy trì sản xuất ổn định, giảm chi phí để hạ giá thành sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh, Công ty đề ra các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu được nêu tại Tờ trình số 16/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 03 năm 2020 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung.

2. Biện pháp thực hiện.

a) Công tác chỉ đạo điều hành.

- Tiếp tục rà soát bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản chỉ đạo, điều hành như quy chế, quy định về quản trị nội bộ cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của Công ty. Tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện quy chế, quy định.

- Tăng cường công tác quản lý chi phí, thực hành tiết kiệm, quản lý chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, quản lý vật tư, nguyên nhiên liệu đầu vào.

b) Kế hoạch Thị trường.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin từ phía khách hàng giúp cho công tác chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

- Chủ động rà soát cơ chế, phương án tổ chức sản xuất kinh doanh phù hợp; đáp ứng được các yêu cầu của khách hàng.

c) Quản lý Vật tư - XNK.

Rà soát nhu cầu vật tư nguyên liệu để có kế hoạch mua sắm phù hợp với giá và mức dự trữ hợp lý đảm bảo duy trì sản xuất ổn định, có hiệu quả; triển khai thực hiện không dự trữ những phụ tùng, vật tư, thiết bị sẵn có trên thị trường.

d) Quản lý Tài chính Kế toán.

- Lập chi tiết kế hoạch tài chính năm 2020, cân đối thanh toán cho ngân hàng, nhà cung cấp phù hợp, đảm bảo vòng quay tài chính;
- Chủ động tiếp cận một số ngân hàng để vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh với lãi suất cạnh tranh;
- Đôn đốc khách hàng thanh toán đúng hạn, không để nợ quá hạn;
- Hoàn thiện chính xác, kịp thời các hồ sơ vay ngắn hạn. Đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh không bị gián đoạn;
- Theo dõi các hồ sơ vay ngắn hạn, dài hạn, ân hạn, sự thay đổi lãi suất qua từng kỳ để đảm bảo tính đúng, tính đủ lãi hàng tháng cũng như gốc phải trả;
- Quản chặt chẽ công nợ, không để phát sinh nợ xấu;
- Tiếp tục công tác thu hồi nợ xấu;
- Tiếp tục thắt chặt công tác quản trị chi phí nội bộ, đặc biệt các chi phí biến đổi như vật tư, nhiên liệu, chi phí khác, chi phí thuê ngoài để đảm bảo cân đối chung toàn Công ty.

e) Quản lý công tác kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, an toàn - vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp kỹ thuật được áp dụng trong sản xuất; kiểm soát tốt công nghệ, hạn chế sự cố để giảm tiêu hao do chủ quan. Tổ chức rà soát lại các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật cho sát với thực tế;
- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật tư, nguyên liệu đầu vào. Quan tâm kiểm soát chất lượng thép chính phẩm, tránh để sản phẩm không đạt chất lượng tiêu thụ ra thị trường; Duy trì và vận hành hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và hệ thống phòng thử nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017;
- Tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra về an toàn - vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường để kịp thời phát hiện và ngăn chặn các nguy cơ xảy ra sự cố thiết bị và tai nạn lao động. Thực hiện đầy đủ các chế độ về bảo hộ lao động đối với người lao động theo quy định của pháp luật hiện hành. Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn - vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, công tác quản lý và bảo vệ môi trường;
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền hoạt động sáng kiến; hướng dẫn, đôn đốc, các phòng ban về công tác sáng kiến; có kế hoạch theo dõi, kiểm tra việc thực hiện sáng kiến để đánh giá, lựa chọn những sáng kiến đủ điều kiện đề nghị công nhận; khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân có sáng kiến được áp dụng. Đây thực sự là đòn bẩy kích thích sức sáng tạo trong CNVC-LĐ Công ty.

g) Quản lý thiết bị, sử dụng năng lượng.

- Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch sửa chữa lớn, sửa chữa thường xuyên thiết bị;
- Tăng cường công tác quản lý thiết bị, đặc biệt là công tác kiểm tra nhằm sớm phát hiện nguy cơ xảy ra sự cố để có biện pháp khắc phục kịp thời, quan tâm chất lượng sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị định kỳ và sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị theo ca sản xuất;
- Tăng cường công tác quản lý chi phí vật liệu, phụ tùng thay thế cho sửa chữa thường xuyên; tổ chức theo dõi, đánh giá và rút kinh nghiệm để điều chỉnh phương thức quản lý cho phù hợp;
- Rà soát, lựa chọn các giải pháp tiết kiệm năng lượng để triển khai áp dụng nhằm mang lại hiệu quả cho sản xuất kinh doanh; Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng năng lượng.

h) Quản lý lao động, tiền lương và BHXH.

- Tiếp tục nghiên cứu phương án tái cơ cấu tổ chức Công ty đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả;

- Rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành các quy chế, quy định của Công ty cho phù hợp. Tăng cường công tác quản lý lao động các cấp, nâng cao hiệu quả SXKD và phòng chống tham nhũng lãng phí;

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhân sự, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và luân chuyển cán bộ theo quy chế hiện hành của Công ty;

- Thực hiện nghĩa vụ nộp BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ; giải quyết kịp thời, đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động.

- Thực hiện tốt các quy định của pháp luật và của Công ty về chăm sóc sức khỏe người lao động;

- Tăng cường đẩy mạnh các hoạt động tuần tra canh gác, kiểm tra, kiểm soát, quản lý địa bàn, quản lý hàng hóa, giám sát chặt chẽ người và các loại phương tiện ra vào Công ty; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn và địa phương trong công tác bảo vệ tài sản của Công ty, bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn; triển khai thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy, công tác quốc phòng, quân sự địa phương theo quy định;

- Tổ chức thực hiện thực hiện tốt các mặt hoạt động công tác văn phòng; tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung về xây dựng văn hoá doanh nghiệp; duy trì các hoạt động tuyên truyền, văn hoá thể thao; tích cực tham gia các phong trào của địa phương, ủng hộ các hoạt động xã hội, nhân đạo từ thiện.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. HĐQT tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Ban điều hành triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, định hướng của Công ty.

2. Tiếp tục bám sát, theo dõi diễn biến tình hình kinh tế trong nước và quốc tế, chủ động phân tích nắm bắt tình hình để có những nhận định, đánh giá đúng đắn, từ đó kịp thời đưa ra những quyết định, biện pháp quản lý, chỉ đạo cho phù hợp, định hướng cho Ban điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả cao nhất.

3. Chỉ đạo việc sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định về quản trị Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của Công ty, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, đồng thời duy trì chế độ họp theo đúng quy định.

Nhiệm vụ năm 2020 và những năm tiếp theo còn rất nhiều khó khăn, thách thức. Song với sự nỗ lực, cố gắng của cả đội ngũ cùng với truyền thống hơn 10 năm xây dựng và phát triển sẽ tạo thêm niềm tin, sức mạnh và những kinh nghiệm quý báu để đội ngũ vững vàng tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị Công ty rất mong được sự chia sẻ và đóng góp ý kiến của các quý vị cổ đông để giúp cho hoạt động của Hội đồng quản trị ngày càng tốt hơn, vì sự phát triển bền vững của Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Các cổ đông;
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó TGĐ; KTT;
- Các phòng ban; PX;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT; TKCty. *u*



Thái Nguyên, ngày 23 tháng 3 năm 2020.

BÁO CÁO
Hoạt động của Ban kiểm soát
trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung;

Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC và tình hình hoạt động của Công ty năm 2019;

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra, giám sát năm 2019 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

1. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019:

Ban kiểm soát Công ty CP Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018-2023 được Đại hội đồng cổ đông bầu ngày 26/4/2018 gồm 3 thành viên.

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã thực hiện theo qui chế và tiến hành họp mỗi quý một lần để xem xét các vấn đề liên quan đến việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và một số cuộc họp của Ban điều hành; giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

- Xem xét tính phù hợp các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong công tác quản lý.

- Giám sát việc thực thi pháp luật và các qui chế, qui định mà Công ty đã ban hành.

- Thẩm định Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính...

2. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.

Năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện triển khai họp theo qui chế của HĐQT nhằm quyết định các vấn đề về sản xuất kinh doanh và công tác quản lý của Công ty. Trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã triển khai ban hành 05 nghị quyết và 12 quyết định thuộc thẩm quyền HĐQT. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được ban hành kịp thời và hợp lệ trên cơ sở biên

bản họp Hội đồng quản trị hoặc phiếu lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, đúng với thẩm quyền quy định tại Điều lệ Công ty.

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều tập trung vào việc triển khai thực hiện các nội dung mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã thống nhất thông qua và nhiều nội dung khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản lý của Công ty.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, điều hành và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã bám sát các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, kiên trì với mục tiêu định hướng sản xuất kinh doanh; có quyết định điều hành phù hợp với tình hình thực tế, áp dụng nhiều giải pháp về quản lý, kỹ thuật, ... nhằm thực hiện các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

Căn cứ kết quả kiểm tra giám sát, Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung báo cáo đánh giá về công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty.

3. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019:

- Trong năm 2019, hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty đều tập trung vào các mục tiêu đã được Đại hội cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị đã có các Nghị quyết kịp thời, đúng đắn; Ban Tổng Giám đốc điều hành linh hoạt, tăng cường công tác quản lý, nắm bắt diễn biến của thị trường. Đẩy mạnh các giải pháp kỹ thuật, giảm các chỉ tiêu tiêu hao nhằm hạ giá thành sản phẩm góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Đội ngũ cán bộ quản lý điều hành và người lao động đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, được thể hiện thông qua số liệu các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	So sánh TH năm 2019 (%)	
						So với TH năm 2018	So với KH năm 2019
A	B	C	1	2	3	4	5
1	Giá trị SXCN	Tỷ đ	642,697	1.535,5	1.299	202,12	84,60
2	Sản lượng sản xuất	Tấn	352.361	415.000	341.777	97,00	82,36
3	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	352.361	415.000	341.777	97,00	82,36
4	Tổng doanh thu	Tỷ đ	2.510,32	5.248,00	4.069,68	162,12	77,55
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	6,074	15,00	14,752	242,89	98,35

6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	6,074	15,00	14,752	242,89	98,35
7	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đ	15,250	16,50	15,738	103,20	95,38
8	Lao động bình quân	Người	298	290	288	96,64	99,31
9	Thu nhập bình quân (trđ/người/tháng)	Tr.đ	8,16	8,50	8,40	102,94	98,82

Năm qua, Công ty thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong điều kiện khó khăn do giá nguyên, nhiên vật liệu diễn biến phức tạp; cạnh tranh tiêu thụ thép trên thị trường diễn ra gay gắt, có thời điểm tiêu thụ chậm dẫn đến tồn kho cao, trong năm Công ty phải dừng sản xuất 79 ngày; các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu không đạt so với kế hoạch đề ra (sản lượng sản xuất đạt 82,36% và doanh thu đạt 77,55% kế hoạch); nhưng các chỉ tiêu về lợi nhuận, thu nhập của người lao động... đã đạt được kết quả sát với kế hoạch đề ra. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 Công ty có lãi (14,752 tỷ đồng).

Những kết quả đạt được trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:

+ Công tác quản lý: Tăng cường công tác quản lý chi phí, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp về thực hành tiết kiệm, tiết giảm các chi phí; phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm; quản lý chặt chẽ các chỉ tiêu tiêu hao, chất lượng vật tư, nguyên nhiên liệu đầu vào...; đảm bảo thanh toán đầy đủ lương, các chế độ đối với người lao động, thanh toán nợ với Ngân hàng và khách hàng cung cấp vật tư... đáp ứng đủ nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh trong điều kiện khó khăn về tài chính; bên cạnh đó Công ty tiếp tục rà soát bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định phục vụ công tác quản lý của Công ty như: qui chế hoạt động của HĐQT, qui chế hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc, qui chế quản lý cán bộ...;

+ Công tác kỹ thuật công nghệ: việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật trong năm đều đạt bằng hoặc thấp hơn định mức đề ra, việc thay chuyển sản phẩm cũng đã có nhiều chuyển biến rút ngắn thời gian thay trục và nhanh chóng đi vào sản xuất ổn định; cải tạo mỏ đốt khí cốc và áp dụng các giải pháp tận dụng triệt để nguồn khí cốc để giảm tiêu hao nhiên liệu; nghiên cứu đóng mở hệ thống nước làm nguội để duy trì màu sắc bề mặt thép ổn định và độ bóng cao; cải tạo hệ thống lỗ hình, dẫn đỡ để nâng cao sự ổn định và hiệu quả trong sản xuất, giảm sự cố công nghệ, phôi phế và thời gian thay trục truyền sản phẩm; công tác chất lượng sản phẩm ngày càng được quan tâm và có chuyển biến tích cực, trọng lượng bó sản phẩm ngày càng được cải thiện đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng;

+ Công tác quản lý thiết bị: Hiệu suất thiết bị năm 2019 đạt 84,3%, công tác bảo trì bảo dưỡng thiết bị đã có nhiều cố gắng trong việc phân giao nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ quản lý, phân giao thiết bị đến từng người lao động trong đơn vị

để theo dõi giám sát nhằm nâng cao trách nhiệm của cá nhân đối với thiết bị, phát hiện sớm nguy cơ hỏng hóc, làm chủ và nâng cao hiệu suất thiết bị,...

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được trong công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD, vẫn còn có một số tồn tại đó là:

- Quá trình sản xuất còn chủ quan dẫn đến phế phẩm trên đường công nghệ, việc kiểm tra kiểm soát thiết bị chưa chặt chẽ dẫn đến sự cố lặp lại vẫn còn; công tác quản lý và vận hành thiết bị còn dễ xảy ra các sự cố lớn do nhiều nguyên nhân, nhưng vẫn có nguyên nhân chủ quan như: trực vận hành sửa chữa, công tác giám sát kiểm tra thiết bị còn chưa chặt chẽ...

- Một số bộ phận tổ chức sản xuất chưa chặt chẽ và sử dụng lao động khi dừng sản xuất chưa hiệu quả; công tác quản lý lao động tại một số đơn vị còn hạn chế...; Việc phối hợp giữa các đơn vị trong Công ty đôi lúc chưa đồng bộ, một số các nội dung tham mưu và triển khai còn chậm.

- Việc quản lý chất lượng sản phẩm và giám sát quy trình thực hiện mặc dù đã có tiến bộ, tuy nhiên vẫn còn ý kiến phản hồi của khách hàng về hiện tượng sản phẩm bị gãy, vỡ bong vảy bề mặt do kiểm soát quá trình chưa chặt chẽ; trọng lượng bó thép chưa đồng đều và công tác bảo quản sản phẩm trong kho chưa hiệu quả.

- Công tác thiết bị dự phòng phục vụ sản xuất đôi lúc còn chưa đáp ứng được yêu cầu (*một phần do tình hình tài chính của Công ty còn khó khăn...*).

- Một số công nhân chưa nghiêm túc trong việc thực hiện quy trình về an toàn bảo hộ lao động, dẫn đến nguy cơ tai nạn lao động còn cao. Năm 2019, còn để xảy ra 02 vụ tai nạn lao động nặng,...

- Các khoản nợ khó đòi từ năm 2013 tuy đã được quan tâm giải quyết nhưng vẫn chưa được khắc phục triệt để.

- Việc ban hành, bổ sung, sửa đổi một số Quy chế phục vụ công tác quản lý của Công ty còn chưa được kịp thời.

4. Thẩm định báo cáo Tài chính năm 2019.

Hiện nay, Công ty áp dụng chế độ Kế toán Doanh nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ Tài Chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC.

Sổ sách kế toán được mở đầy đủ, ghi chép, phản ánh rõ ràng, trung thực. Công ty áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn do Nhà nước ban hành. Báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi qui định của từng Chuẩn mực, Thông tư hướng dẫn và chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty và các tài liệu liên quan. Sau khi thẩm định số liệu báo cáo Tài chính năm 2019, Ban Kiểm soát nhất trí với các số liệu, chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính cũng như các đánh giá của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

*** Tình hình tài chính của Công ty:**

Đơn vị tính: đồng.

TT	CHỈ TIÊU	THỜI ĐIỂM 31/12/2018	THỜI ĐIỂM 31/12/2019	% TĂNG (+) GIẢM (-)
I	Tổng tài sản	2.041.057.750.933	1.342.985.486.305	-34,20
1	Tài sản ngắn hạn	1.021.411.436.231	373.133.096.567	-63,47
2	Tài sản dài hạn	1.019.646.314.702	969.852.389.738	-4,88
II	Tổng nguồn vốn	2.041.057.750.933	1.342.985.486.305	-34,20
1	Nợ phải trả	1.804.515.980.883	1.091.691.651.255	-39,50
2	Vốn chủ sở hữu	236.541.770.050	251.293.835.050	+6,24
III	Kết quả kinh doanh			
1	Lợi nhuận trước thuế	-271.458.231.417	-256.706.166.417	

5. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2020 với các nội dung chính như sau:

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2019; thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh... của Công ty.

- Lập báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát theo Điều lệ quy định trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính 2020 của Công ty theo quy định của pháp luật.

- Theo dõi công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 và phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng các sai sót kế toán (nếu có).

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

- Lập kế hoạch kiểm tra việc quản lý sản xuất kinh doanh, công tác quản lý... theo qui định của Nhà nước, theo Điều lệ và các qui chế, qui định của Công ty.

- Kiểm tra, kiểm soát đột xuất khi có yêu cầu của Hội đồng quản trị; cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo qui định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Cử thành viên Ban Kiểm soát tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ để cập nhật các chế độ, chính sách mới phục vụ cho công việc chuyên môn.

6. Kiến nghị với Hội đồng quản trị.

- Đề nghị Công ty tiếp tục nghiên cứu, rà soát hoàn thiện các Quy chế đã ban hành để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế và tiếp tục nghiên cứu, ban hành thêm những quy chế, qui định (*nếu xét thấy cần thiết*) để tăng cường công tác quản lý, góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.

- Đề nghị Công ty tích cực đôn đốc khách hàng, giải quyết thu hồi công nợ phải thu khó đòi để đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trên đây là kết quả kiểm tra, giám sát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS C.ty;
- Các cổ đông;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Đỗ Thủy Hương

PHỤ LỤC SỐ LIỆU THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: đồng

TT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ BÁO CÁO	SỐ THẨM ĐỊNH	CHÊNH LỆCH
	<u>TÀI SẢN</u>		1.342.985.486.305	1.342.985.486.305	-
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	373.133.096.567	373.133.096.567	-
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	216.282.876	216.282.876	-
1	Tiền	111	216.282.876	216.282.876	-
II	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	325.289.719.361	325.289.719.361	-
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	131	324.264.159.433	324.264.159.433	-
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	876.424.800	876.424.800	-
3	Phải thu ngắn hạn khác	136	323.416.081	323.416.081	-
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	(174.280.953)	(174.280.953)	-
III	Hàng tồn kho	140	44.629.809.402	44.629.809.402	-
1	Hàng tồn kho	141	44.629.809.402	44.629.809.402	-
2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	-	-	-
IV	Tài sản ngắn hạn khác	150	2.997.284.928	2.997.284.928	-
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	2.997.284.928	2.997.284.928	-
2	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	-	-	-
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	969.852.389.738	969.852.389.738	-
I	Tài sản cố định	220	938.277.387.866	938.277.387.866	-
1	Tài sản cố định hữu hình	221	938.179.430.092	938.179.430.092	-
	- Nguyên giá	222	1.255.161.383.036	1.255.161.383.036	-
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(316.981.952.944)	(316.981.952.944)	-
2	Tài sản cố định vô hình	227	97.957.774	97.957.774	-
	- Nguyên giá	228	246.000.000	246.000.000	-
	- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(148.042.226)	(148.042.226)	-
II	Tài sản dở dang dài hạn	240	-	-	-
1	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	-	-	-

TT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ BÁO CÁO	SỐ THẨM ĐỊNH	CHÊNH LỆCH
III	Tài sản dài hạn khác	260	31.575.001.872	31.575.001.872	-
	- Chi phí trả trước dài hạn	261	31.575.001.872	31.575.001.872	-
	<u>NGUỒN VỐN</u>		<u>1.342.985.486.305</u>	<u>1.342.985.486.305</u>	-
A	NỢ PHẢI TRẢ	300	1.091.691.651.255	1.091.691.651.255	-
I	Nợ ngắn hạn	310	753.468.364.198	753.468.364.198	-
1	Phải trả người bán ngắn hạn	311	426.178.893.979	426.178.893.979	-
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	-	-	-
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	2.700.930.631	2.700.930.631	-
4	Phải trả người lao động	314	5.295.129.083	5.295.129.083	-
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	1.289.387.276	1.289.387.276	-
6	Phải trả ngắn hạn khác	319	43.433.598.839	43.433.598.839	-
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	274.570.424.390	274.570.424.390	-
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	322	-	-	-
II	Nợ dài hạn	330	338.223.287.057	338.223.287.057	-
3	Phải trả dài hạn khác	337	-	-	-
4	Vay và nợ dài hạn	338	338.223.287.057	338.223.287.057	-
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	251.293.835.050	251.293.835.050	-
I	Vốn chủ sở hữu	410	251.293.835.050	251.293.835.050	-
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	508.000.001.467	508.000.001.467	-
	<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	411a	508.000.001.467	508.000.001.467	-
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	(256.706.166.417)	(256.706.166.417)	-
	<i>LNST chưa phân phối đến cuối năm trước</i>	421a	(271.458.231.417)	(271.458.231.417)	-
	<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	421b	14.752.065.000	14.752.065.000	-

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Đỗ Thủy Hương

TỜ TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Về việc thông qua Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ 01/01/2019 đến 31/12/2019;
Phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2019; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung kính trình Đại hội cổ đông thường niên 2020 phê chuẩn Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ 01/01/2019 đến 31/12/2019; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung như sau:

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN:

A. TÀI SẢN:

- Số đầu kỳ:	2.041.057.750.933	đồng
- Số cuối kỳ:	1.342.985.486.305	đồng
So với đầu kỳ giảm:	698.072.264.628	đồng

Trong đó:

1. Tài sản ngắn hạn:

- Số đầu kỳ:	1.021.411.436.231	đồng
- Số cuối kỳ:	373.133.096.567	đồng
So với đầu kỳ giảm:	648.278.339.664	đồng

Do:

+ Tiền và các khoản tương đương tiền giảm:	1.919.866.138	đồng
+ Các khoản phải thu ngắn hạn giảm:	663.191.035.690	đồng
+ Hàng tồn kho tăng:	18.476.494.811	đồng
+ Tài sản ngắn hạn khác giảm:	1.643.932.647	đồng

2. Tài sản dài hạn:

- Số đầu kỳ:	1.019.646.314.702	đồng
- Số cuối kỳ:	969.852.389.738	đồng
So với đầu kỳ giảm:	49.793.924.964	đồng

Do:

+ Tài sản cố định giảm:	53.552.060.742	đồng
+ Tài sản dở dang dài hạn giảm:	945.000.000	đồng
+ Tài sản dài hạn khác tăng:	4.703.135.778	đồng

B. NGUỒN VỐN

- Số đầu kỳ:	2.041.057.750.933	đồng
- Số cuối kỳ:	1.342.985.486.305	đồng
So với đầu kỳ giảm:	698.072.264.628	đồng

Trong đó:

1. Nợ phải trả:

- Số đầu kỳ:	1.804.515.980.883	đồng
- Số cuối kỳ:	1.091.691.651.255	đồng
So với đầu kỳ giảm:	712.824.329.628	đồng

Do:

+ Nợ ngắn hạn giảm:	619.352.277.378	đồng
+ Nợ dài hạn giảm:	93.472.052.250	đồng

2. Nguồn vốn chủ sở hữu:

- Số đầu kỳ:	236.541.770.050	đồng
- Số cuối kỳ:	251.293.835.050	đồng
So với đầu kỳ tăng:	14.752.065.000	đồng

Do:

+ Lợi nhuận sau thuế:	14.752.065.000	đồng
-----------------------	----------------	------

II. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, CỔ TỨC NĂM 2019.

- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019:	14,75	tỷ đồng
- Lũy kế đến ngày 31/12/2019:	256,706	tỷ đồng

Căn cứ Điều 132, Luật Doanh nghiệp hiện hành, năm 2019 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung không có lợi nhuận chia cổ tức.

III. KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, CỔ TỨC NĂM 2020.

- Lợi nhuận kế hoạch sau thuế (ước):	16,556	tỷ đồng
- Năm 2020 vẫn còn lỗ lũy kế nên Căn cứ Điều 132, Luật Doanh nghiệp hiện hành, Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung không có lợi nhuận chia cổ tức.		

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 chấp thuận thông qua./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT;
- BKS Công ty;
- TGD Công ty;
- www.ttr.com.vn;
- Lưu VT, TK (50b)

Mica

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Tuấn

Số: 18 /TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Về việc thông qua Báo cáo mức tiền lương và thù lao của HĐQT,
BKS, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty năm 2019;
Kế hoạch năm 2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 về việc phê chuẩn mức tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung như sau:

I. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2019:

TT	Chức danh	Số người	Mức tiền tháng/người (đồng)		Tổng tiền cả năm (đồng)	
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
A	Tiền lương				948.000.000	948.000.000
1	Tổng GĐ kiêm Chủ tịch HĐQT	01	19.000.000	19.000.000	228.000.000	228.000.000
2	Phó Tổng Giám đốc	02	16.000.000	16.000.000	384.000.000	384.000.000
3	Trưởng BKS chuyên trách	01	13.000.000	13.000.000	156.000.000	156.000.000
4	Kế toán trưởng	01	15.000.000	15.000.000	180.000.000	180.000.000
B	Thù lao				78.000.000	78.000.000
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	01	3.500.000	3.500.000	42.000.000	42.000.000
2	Thành viên BKS không chuyên trách	02	1.500.000	1.500.000	36.000.000	36.000.000
	Cộng (A) + (B)				1.026.000.000	1.026.000.000

II. Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2020.

1. Kế hoạch tiền lương, thù lao.

TT	Chức danh	Số tháng	Số tiền (đồng/ng-th)	Số người	Tổng tiền/năm (đồng)
A	Tiền lương				948.000.000
1	Tổng GD kiêm Chủ tịch HĐQT (từ 01/2020-04/2020)	4	19.000.000	01 người	76.000.000
2	Tổng Giám đốc (từ 05/2020-12/2020)	8	19.000.000	01 người	152.000.000
3	Phó Tổng Giám đốc	12	16.000.000	02 người	384.000.000
4	Trưởng BKS chuyên trách	12	13.000.000	01 người	156.000.000
4	Kế toán trưởng	12	15.000.000	01 người	180.000.000
B	Thù lao				90.000.000
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách (từ 01/2020-04/2020)	4	3.500.000	01 người	14.000.000
2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách (từ 05/2020-12/2020)	8	5.000.000	01 người	40.000.000
3	Thành viên BKS không chuyên trách	12	1.500.000	02 người	36.000.000
Cộng A+B:					1.038.000.000

2. Tiền lương trên đã bao gồm tiền lương nghỉ lễ, nghỉ phép theo chế độ hiện hành. Đối với người quản lý tham gia Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương hàng tháng theo chức danh quản lý chuyên trách như trên, không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm.

Trường hợp người quản lý kiêm nhiệm, hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ thì được hưởng thù lao theo quy định.

3. Ngoài mức tiền lương, thù lao hàng tháng nêu trên còn được hưởng mức lương nhân các ngày Lễ, Tết, tiết kiệm chi phí và C2 theo quyết định của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Các cổ đông;
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó TGĐ; KTT;
- Các phòng ban; PX;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT, TCHC; TK Cty.



Số: 16 /TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

**Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
Về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020
của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 một số chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

- Giá trị SXCN:	1.444 tỷ đồng
- Sản lượng hiện vật chủ yếu:	380.000 tấn
<i>Trong đó:</i>	
+ Thép cán TISCO:	350.000 tấn
+ Thép cán khác:	30.000 tấn
- Tổng doanh thu:	4.218 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	16,556 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	16,556 tỷ đồng
- Nộp ngân sách:	17 tỷ đồng
- Lao động bình quân:	290 người
- Tiền lương bình quân:	8,70 triệu đồng/người-tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 chấp thuận thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Các cổ đông;
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó TGĐ; KTT;
- Các phòng ban; PX;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT, KHTT; TK Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Tuấn

Số: *17* /TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
Về việc thông qua chủ trương hợp đồng, giao dịch mua bán thép
xây dựng mang thương hiệu TISCO, phôi thép hoặc gia công thép cán
với Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong năm 2020

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 xem xét thông qua chủ trương ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch mua bán thép xây dựng mang thương hiệu TISCO, phôi thép, hoặc gia công thép cán với Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong năm 2020.

Thời hạn có hiệu lực thực hiện các hợp đồng, giao dịch: từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2020

Giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung với Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, chịu trách nhiệm trước pháp luật, Hội đồng quản trị và cổ đông Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung về việc ký kết và thực hiện hợp đồng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Các cổ đông;
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó TGĐ; KTT;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT, KHĐT; TK Cty. *78*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Số: *03* /TTr-BKS

Thái Nguyên, ngày *23* tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

**Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán để Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020
của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018,

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

1. Yêu cầu đối với công ty kiểm toán độc lập.

- Là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2020 và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết.

- Có uy tín về chất lượng kiểm toán, có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán. Đáp ứng được yêu cầu của Công ty và kiểm toán đúng thời hạn.

2. Để đảm bảo thuận tiện trong việc lựa chọn công ty kiểm toán, Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một Công ty kiểm toán độc lập đáp ứng được yêu cầu tại điểm 1 nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 chấp thuận thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Các cổ đông;
- www.ttr.com.vn;
- Lưu: Ban kiểm soát.

